

BÁO CÁO

Kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử huyện Đại Lộc Quý III năm 2022

Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định đối với công tác kiểm soát thủ tục hành chính và việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; nay UBND huyện Đại Lộc báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý III năm 2022 như sau:

I. Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

1. Về thực hiện công khai, niêm yết TTHC

UBND huyện chỉ đạo và quán triệt các cơ quan, ban ngành và UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính. Tiếp tục thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh: số 3692/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 về phê duyệt danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận một cửa cấp huyện, số 3693/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 về phê duyệt danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận một cửa cấp xã. Cập nhật niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và cấp xã tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả TTHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Công khai nội dung địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính, cũng như việc thực hiện tổng rà soát và báo cáo thống kê tình hình kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định. Thường xuyên liên hệ, trao đổi giữa các công chức đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị và địa phương để hướng dẫn việc thống kê, rà soát, cập nhật thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã và hướng dẫn báo cáo theo đúng quy định.

2. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

UBND huyện chỉ đạo thực hiện rà soát và công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên Cổng thông tin điện tử của huyện theo đúng qui định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng chính phủ. Thường xuyên rà soát cập nhật bộ thủ tục hành chính, các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và cấp xã nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

3. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính; nội dung, địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị về qui định hành chính và hành vi hành chính tại trụ sở cơ quan để tổ chức và công dân biết, theo dõi và thực hiện, đồng thời nghiên cứu, từng bước áp dụng Hệ thống phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Trong quý III năm 2022, UBND huyện không tiếp nhận được phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân về qui định hành chính.

4. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

Trong quý III năm 2022, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiếp nhận và giải quyết kịp thời những TTHC cho các tổ chức, cá nhân cơ bản đảm bảo yêu cầu, đúng trình tự thủ tục đề ra.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện là **31.120** hồ sơ. Trong đó:

- *Kết quả giải quyết TTHC từ ngày 16/6/2022 đến ngày 15/9/2022 thẩm quyền của UBND huyện:*

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết là **1.805** hồ sơ. Trong đó:

- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 341 hồ sơ
- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 1.124 hồ sơ
- + Số hồ sơ kỳ trước chuyển qua: 340 hồ sơ
- + Số hồ sơ đã giải quyết: 1.633 hồ sơ (trong đó: trả đúng hạn: 1.316 hồ sơ; trả quá hạn: 317 hồ sơ).
- + Số hồ sơ đang giải quyết: 172 hồ sơ (trong đó: quá hạn: 17 hồ sơ; chưa tới hạn 155 hồ sơ).

- *Kết quả giải quyết TTHC từ ngày 16/6/2021 đến ngày 15/9/2022 thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh (Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Đại Lộc):*

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết là **3.171** hồ sơ. Trong đó:

- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 0 hồ sơ
- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 2.399 hồ sơ
- + Số hồ sơ kỳ trước chuyển qua: 772 hồ sơ
- + Số hồ sơ đã giải quyết: 2.492 hồ sơ (trong đó: trả đúng hạn: 2.415 hồ sơ; trả quá hạn: 77 hồ sơ).
- + Số hồ sơ đang giải quyết: 679 hồ sơ (trong đó: chưa tới hạn 657 hồ sơ, quá hạn: 22 hồ sơ).

- *Kết quả giải quyết TTHC từ ngày 16/6/2021 đến ngày 15/9/2022 thẩm quyền của UBND xã, thị trấn:*

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết là **24.898** hồ sơ. Trong đó:

- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 17.077 hồ sơ

- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 7.659 hồ sơ
- + Số hồ sơ kỳ trước chuyển qua: 162 hồ sơ
- + Số hồ sơ đã giải quyết: 24.886 hồ sơ (trong đó: trả đúng hạn: 24.725 hồ sơ; trả quá hạn: 141 hồ sơ).
- + Số hồ sơ đang giải quyết : 32 hồ sơ (trong đó: chưa tới hạn 28 hồ sơ, quá hạn: 4 hồ sơ).

- *Kết quả giải quyết TTHC từ ngày 16/6/2021 đến ngày 15/9/2022 thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của các cơ quan TW được tổ chức theo ngành dọc tại cấp xã (tổng số đơn vị cấp xã: 18)*

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết là **1.246** hồ sơ. Trong đó:

- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 86 hồ sơ
- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 1160 hồ sơ
- + Số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn 1.246 hồ sơ
- + Số hồ sơ đang giải quyết: 0 hồ sơ

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các quy định, quy trình về giải quyết TTHC, về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước, việc áp dụng Hệ thống thông tin một cửa trong quá trình luân chuyển hồ sơ. Công chức, viên chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả khi giao tiếp với tổ chức, cá nhân đều thể hiện thái độ đúng mực, hướng dẫn tổ chức, công dân thực hiện các TTHC đúng theo quy định.

5. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 1211/KH-UBND ngày 04/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện đã tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai nội dung các văn bản đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan, đơn vị và địa phương. Hiện nay, UBND huyện Đại Lộc đã áp dụng và triển khai tại cấp huyện: 67 TTHC mức độ 2; 18 TTHC mức độ 3; 217 TTHC mức độ 4 và cấp xã: 39 TTHC mức độ 2; 06 TTHC mức độ 3; 92 TTHC mức độ 4. Để đảm bảo hiệu quả việc áp dụng Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương hướng dẫn cho người dân tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công của tỉnh để thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

6. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

UBND huyện đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về kiểm soát TTHC thông qua các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, giao ban tuần, hội nghị của UBND huyện. UBND đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn thực hiện niêm yết công khai minh bạch, đầy đủ các TTHC tại các trụ sở làm việc để tổ chức và nhân dân tra cứu và áp dụng TTHC;

thực hiện công khai báo cáo tình hình, kết quả thực hiện giải quyết TTHC hàng tháng trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Thông tin, địa chỉ, số điện thoại của Lãnh đạo UBND huyện, Lãnh đạo Văn phòng được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân liên hệ công việc và góp ý về thực hiện quy trình, tiếp nhận thủ tục hành chính, đặc biệt là kịp thời phản ánh những biểu hiện gây phiền hà của công chức đối với tổ chức và công dân.

II. Đánh giá chung

Trong quý III năm 2022, công tác kiểm soát thủ tục hành chính của huyện đã được các ngành, địa phương tập trung triển khai thực hiện. Số lượng, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính ngày càng được nâng cao, số hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tăng lên; ý thức, thái độ phục vụ tổ chức, công dân của đội ngũ công chức, viên chức tại Bộ phận 1 cửa cấp huyện và cấp xã có những chuyển biến tích cực.

Thủ tục hành chính và thông tin địa chỉ đường dây nóng được niêm yết công khai rõ ràng, minh bạch bằng nhiều hình thức khác nhau như tại Bộ phận 1 cửa cấp huyện và cấp xã, trên Cổng thông tin điện tử của huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân tiếp cận và thực hiện đúng qui định. Trong quá trình giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, Bộ phận luôn theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị chuyên môn giải quyết hồ sơ để trả kết quả cho công dân theo quy định, hạn chế các trường hợp trễ hẹn.

Các thủ tục hành chính đã được thực hiện đúng quy trình, trình tự từ khâu hướng dẫn, tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ cho đến trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nhiệm vụ KSTTHC vẫn còn những tồn tại cần phải khắc phục đó là:

- Số lượng hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phát sinh chưa nhiều do công dân, nhất là người dân nông thôn chưa có điều kiện và nhu cầu cung cấp DVC trực tuyến;

- Việc rà soát các TTHC ở các cơ quan đơn vị, địa phương chưa thực hiện thường xuyên do công chức làm đầu mỗi kiểm soát TTHC cấp huyện và cấp xã thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi làm ảnh hưởng đến việc theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ về kiểm soát TTHC

- Một vài cán bộ, công chức, viên chức có tài khoản trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử không thường xuyên truy cập, tham gia đầy đủ, đúng thời gian vào quy trình nên hồ sơ trên phần mềm hiện nay báo trễ nhiều (thực tế số hồ sơ trễ ít hơn nhiều so với kết quả báo trên phần mềm). Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh vẫn chưa hoàn thiện, tốc độ xử lý chậm, thiết kế nhiều thao tác khi xử lý hồ sơ gây mất thời gian, đôi lúc có hồ sơ “bị treo” gây khó khăn trong việc vận hành cũng như thống kê báo cáo.

- Một số công chức cấp xã hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân chưa đảm bảo, nhất là hồ sơ lĩnh vực đất đai, dẫn đến hồ sơ của tổ chức và công dân nộp tại Bộ phận 1 cửa cấp huyện còn sai sót hoặc

không đầy đủ. Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm công tác kiểm tra, kiểm soát việc giải quyết TTHC của công chức, viên chức chuyên môn ở đơn vị mình.

- Việc cử công chức, viên chức đến làm việc tại Bộ phận một cửa cấp xã, cấp huyện chưa thực hiện theo đúng chỉ đạo của UBND huyện.

* Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Hệ thống văn bản pháp luật các quy định, hướng dẫn của nhà nước thường xuyên thay đổi nên phần nào đã làm ảnh hưởng đến việc theo dõi, thống kê, cập nhật số liệu lĩnh vực TTHC.

- Một số lãnh đạo cơ quan, đơn vị địa phương chưa quan tâm đúng mức, chưa sâu sát, thiếu kiểm tra, đôn đốc trong việc giải quyết và trả kết quả TTHC cho tổ chức và công dân.

- Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử và cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin vẫn chưa ổn định, vẫn còn tình trạng chậm, nghẽn mạng, không truy cập được phần mềm ảnh hưởng đến việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.

- Một số lĩnh vực hồ sơ có tính phức tạp, liên thông có sự tham gia của nhiều cơ quan (chủ yếu là lĩnh vực đất đai), tuy nhiên do sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo, chưa xác định rõ ràng về tình trạng giải quyết hồ sơ, lý do chậm trễ trong giải quyết hồ sơ dẫn đến khó khăn trong việc theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết hồ sơ.

III. Phương hướng nhiệm vụ của kỳ tiếp theo

- Tiếp tục triển khai tốt các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo kế hoạch đề ra trong năm 2022; phát huy vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính của các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định, hạn chế các trường hợp trễ hẹn.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết những phản ánh, kiến nghị của các tổ chức và cá nhân về thủ tục hành chính theo đúng thẩm quyền.

- Cập nhật kịp thời và niêm yết công khai tất cả các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp huyện, cấp xã.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Để đảm bảo cho hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và xã, thị trấn ngày càng đạt hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao; UBND huyện Đại Lộc đề xuất một số kiến nghị sau:

a) Đối với Hệ thống Một cửa điện tử

- Kính đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Trung tâm CNTT và Truyền thông rà soát, đánh giá việc vận hành các hệ thống phần mềm Một cửa điện tử để kịp thời khắc phục các lỗi, đồng thời nâng cấp, điều chỉnh lại hệ thống theo hướng đơn giản, giảm các bước thao tác để hỗ trợ người dùng thực hiện tốt hơn và giảm thời gian xử lý hồ sơ trên hệ thống.

- Kiểm tra khắc phụ các lỗi về thời gian hẹn trả kết quả trên hệ thống Một cửa điện tử (có lực hệ thống hẹn trả vào buổi tối, có lực hẹn trả không đúng năm); đồng thời chỉnh lý hệ thống hẹn trả kết quả tránh trùng các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định.

- Bổ sung thống kê Dịch vụ công đối với cấp xã ở phần thống kê hồ sơ Dịch vụ công cấp huyện và Bổ sung chức năng thông báo trực quan hồ sơ sắp đến hẹn, hồ sơ trễ hẹn để thuận tiện cho việc theo dõi, đơn đốc nhắc nhở.

- Có phương pháp thống kê kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống 1 cửa điện tử cấp huyện, cấp xã đảm bảo xác đúng, tránh số liệu ảo dẫn đến đánh giá không đúng thực tế.

- Xem xét giải quyết một số vướng mắc của Hệ thống 1 cửa điện tử theo đề xuất của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Đại Lộc, cụ thể:

+ Đối với hồ sơ đăng ký biến động thay đổi giấy tờ pháp nhân (như đính chính tên, địa chỉ, căn cước công dân...), theo quy định không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính, nhưng trong hệ thống yêu cầu kích chuyển đến cơ quan Chi cục Thuế. Do đó, nội dung đăng ký biến động thay đổi giấy tờ pháp nhân không kích chuyển trả kết quả dẫn đến tồn đọng hồ sơ trên hệ thống.

+ Đối với hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu việc tích chuyển hồ sơ đến cơ quan Tài nguyên Môi trường chưa thể hiện trên hệ thống.

+ Đối với các thủ tục khác như: Tách thửa, hợp thửa phải chuyển đến Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam để trình cấp giấy chứng nhận QSD đất nhưng trên hệ thống không thể hiện việc kích chuyển hồ sơ đến cơ quan cấp trên.

+ Mọi số thủ tục khác như: Biến động thay đổi hình thể, diện tích, số thửa, tờ bản đồ, thu hồi đất, xác định lại hạn mức đất ở, cấp mới giấy chứng nhận QSD đất, cấp đổi giấy chứng nhận ... chưa có trên hệ thống dẫn đến khó khăn trong tổng hợp báo cáo số liệu.

+ Hiện nay tài khoản tuoivtx@quangnam.gov.vn không còn sử dụng nhưng hệ thống vẫn thấy là trễ hẹn hơn 1.500 hồ sơ trên tài khoản này, đề nghị hỗ trợ tháo gỡ.

- Xem xét giải quyết một số vướng mắc của Hệ thống 1 cửa điện tử theo đề xuất của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

+ Hiện nay, Phòng LĐ-TB&XH đang giải quyết hồ sơ cho các đối tượng Bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, tuy nhiên thời hạn giải quyết quy trình từng bước trên hệ thống “Một cửa điện tử” lại được thiết lập theo thời hạn giải quyết của Nghị định 136/2013/NĐ-CP nên gây khó khăn trong quá trình giải quyết hồ sơ liên thông tại cấp huyện và cấp xã.

+ Việc xuất báo cáo định kỳ về tình hình giải quyết thủ tục hành chính theo mẫu 6a và thống kê giải quyết hồ sơ liên thông trên phần mềm không thể hiện đúng số lượng hồ sơ Phòng đã tiếp nhận và giải quyết liên thông từ UBND các xã, thị trấn.

+ Hiện nay, bên cạnh việc triển khai thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, Phòng đang tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo quy định tại

Nghị quyết số 43/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Tuy nhiên, hiện nay loại thủ tục hành chính và các biểu mẫu quy định tại Nghị quyết vẫn chưa có trên Hệ thống 1 cửa.

b) Hiện nay, thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai đã được tinh chuẩn hóa, công bố. Tuy nhiên, qua theo dõi quá trình giải quyết hồ sơ lĩnh vực đất đai, nhận thấy người dân vẫn còn phản ánh nhiều về lĩnh vực này; quy trình, thủ tục đất đai vẫn chưa tinh gọn, phải qua nhiều bước công việc, tình trạng trễ hẹn hồ sơ đất đai vẫn còn xảy ra. Để giải quyết vấn đề, UBND huyện đề xuất:

+ Tổ chức rà soát bộ TTHC lĩnh vực đất đai để điều chỉnh cho hợp lý, theo hướng tinh gọn, giảm giấy tờ biểu mẫu, giảm các bước công việc để tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan nhà nước và người dân trong giải quyết TTHC.

+ Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đại Lộc.

c) Về bưu chính công ích

Hiện nay, mỗi huyện, thị xã, thành phố hiện đang áp giá thuê dịch vụ bưu chính công ích là khác nhau, chưa đồng bộ; trong khi đó, các Sở, ngành cũng chưa có hướng dẫn cụ thể việc xác định đơn giá thuê dịch vụ bưu chính công ích. Do đó, để thống nhất trong việc cung cấp dịch vụ bưu chính công ích trên toàn tỉnh, kính đề xuất tỉnh chỉ đạo Sở, ngành chuyên môn xây dựng, trình phê duyệt đơn giá thuê dịch vụ bưu chính công ích cho cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã để áp dụng thống nhất và đồng bộ trên toàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2022 trên địa bàn huyện Đại Lộc, kính báo cáo UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: TT&TT, TN&MT;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành thuộc huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

D:\VAN\KSTTHC\BC KSTTHC quy III-2022.docx

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Biểu số 05a/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH
(Quý I /năm 2022)**

Kỳ báo cáo: Quý III năm 2022
(Từ ngày 16/6/2022 đến ngày 15/9/2022)

Đơn vị báo cáo: UBND huyện Đại Lộc
Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam

Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý
	Tổng số	Chia ra		Tổng số	Đã xử lý				Đang xử lý			
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính		Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Chia ra		
					Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua				
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Người lập

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Thanh Vân

#ChuKyLanhDao

Biểu số 06a/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TẠI UBND CẤP HUYỆN**
Kỳ báo cáo: Quý III năm 2022
(Từ ngày 16/6/2022 đến ngày 15/9/2022)

Đơn vị báo cáo: UBND huyện Đại Lộc
Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của CN Văn phòng ĐKDD Đại Lộc	3.171	0	772	2.399	2.492	2.415	77	679	657	22	3.171	2.415	77	679
1	Lĩnh vực đất đai	2.835	0	772	2.063	2.156	2.079	77	679	657	22	2.835	2.079	77	679
2	Lĩnh vực giao dịch bảo đảm	336	0	0	336	336	336	0	0	0	0	336	336	0	0
II	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	1.805	341	340	1.124	1.633	1.316	317	172	155	17	1.805	1.316	317	172
1	Lĩnh vực Kinh tế và Hạ tầng	161	3	40	118	134	134	0	27	27	0	161	134	0	27
2	Lĩnh vực Tài chính và Kế hoạch	175	160	14	1	168	153	15	1	1	0	175	153	15	7
3	Lĩnh vực TN&MT	33	0	14	19	28	28	0	5	5	0	33	28	0	5
4	Lĩnh vực NN&PTNT	4	4	0	0	3	2	1	1	1	0	4	2	1	1

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
5	Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo	35	35	0	0	35	35	0	0	0	0	35	35	0	0
6	Lĩnh vực Văn hóa và TTDL	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Lĩnh vực Nội vụ	10	10	0	0	10	10	0	0	0	0	10	10	0	0
9	Lĩnh vực Tư pháp	270	129	2	139	270	259	11	0	0	0	270	259	11	0
10	Lĩnh vực LĐ-TB&XH	1.117	0	270	847	985	695	290	132	115	17	1.117	695	290	132
III	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (tổng số đơn vị cấp xã: 18)	24.898	17.077	162	7.659	24.866	24.725	141	32	28	4	24.898	24.725	141	32
1	Lĩnh vực LĐ-TB&XH	12.545	8.634	81	3.830	12.532	12.459	73	13	12	1	12.545	12.459	73	13
2	Lĩnh vực Nội vụ	4	1	0	3	4	3	1	0	0	0	4	3	1	0
3	Lĩnh vực NN&PTNT	1	0	0	1	1	0	1	0	0	0	1	0	1	0
4	Lĩnh vực TN&MT	17	0	0	17	12	12	0	5	3	2	17	12	0	5
5	Lĩnh vực Tư pháp	12.313	8.435	81	3.797	12.300	12.235	65	12	12	1	12.313	12.235	65	13
6	Lĩnh vực Văn hóa và TTDL	7	1	0	6	6	5	1	1	1	0	7	5	1	1
7	Lĩnh vực Công thương	6	5	0	1	6	6	0	0	0	0	6	6	0	0
8	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	5	1	0	4	5	5	0	0	0	0	5	5	0	0
IV	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của các cơ quan TW được tổ chức theo	1.246	0	0	1.246	1.246	1.246	0	0	0	0	1.246	1.246	0	0

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
	ngành dọc tại cấp xã (tổng số đơn vị cấp xã: 18)														
1	Lĩnh vực Công an	1.246	0	0	1.246	1.246	1.246	0	0	0	0	1.246	1.246	0	0

Người lập

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Thanh Vân

#ChuKyLanhDao

Biểu số 06g/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
02/2017/TT-VPCP ngày
31/10/2017.

**NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG
HỢP TỒN ĐONG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**
Kỳ báo cáo: Quý III năm 2022
(Từ ngày 16/6/2022 đến ngày 15/9/2022)

Đơn vị báo cáo: UBND huyện Đại Lộc
Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam

I. TỔNG HỢP NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng hồ sơ	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của CN Văn phòng ĐKDD Đại Lộc	99	0	
1	Lĩnh vực đất đai	99	0	
II	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	334	0	
III	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (tổng số đơn vị cấp xã: 18)	145		
TỔNG CỘNG		875		

II. CÁC TRƯỜNG HỢP QUÁ HẠN DO QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH

TT	Tên TTHC	Nội dung vướng mắc	Văn bản QPPL
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của CN Văn phòng ĐKDD Đại Lộc	99 Hồ sơ trễ hạn chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai: Do công tác phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Nam, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Đại Lộc, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi cục thuế Đại Lộc chưa chắc chắn về thời gian giải quyết hồ sơ.	
II	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	334 hồ sơ do công chức phụ trách xử lý trên phần mềm Hệ thống một cửa điện tử chậm dẫn đến trễ	

		hẹn hồ sơ và trên thực tế đã trả kết quả TTHC cho tổ chức và công dân đúng thời gian quy định.	
III	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (tổng số đơn vị cấp xã: 18)	145 hồ sơ do công chức phụ trách xử lý trên phần mềm Hệ thống một cửa điện tử chậm dẫn đến trễ hẹn hồ sơ và trên thực tế đã trả kết quả TTHC cho tổ chức và công dân đúng thời gian quy định.	